



MUV-3

package's type : Box
product : Chophytol
destination : Vietnam
pharmaceutical form : 60 caps

date : 09/10/2018

executed by : FDU

size : 78x18x93 mm

colours :
P390 P356
P209 Noir

323/102

OK?

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 20-03-2019

CHOPHYTOL
Coated tablet
Artichoke



CHOPHYTOL
Coated tablet
Artichoke

60 coated tablets

Reg. No./SDK: VN-xxxx-xx
Lot./ Lô SX:
Mfg. Date/ Ngày SX:
Exp. Date/ Hạn dùng:
dd-mm-yyyy

NAME OF MEDICINAL PRODUCT:
CHOPHYTOL, coated tablet
COMPOSITION IN ACTIVE SUBSTANCES
Artichoke (dry aqueous extract of leaves)
200 mg for a 350 mg coated tablet.
Box of 2 blisters of 30 coated tablets

TÊN SẢN PHẨM:
CHOPHYTOL, viên nén bao đường
THÀNH PHẦN HOẠT CHẤT
Actisô (cao khô của lá) 200 mg cho 1 viên nén
bao đường 350 mg.
Hộp 2 vỉ x 30 viên nén bao. TCCL: TCCS

THERAPEUTIC INDICATIONS, ADMINISTRATION, CONTRAINDICATIONS AND OTHER INFORMATION:
See the leaflet inside.

ROUTE OF ADMINISTRATION:
Oral use

STORAGE CONDITION
Do not store at temperature above 30°C.
KEEP OUT OF THE REACH AND SIGHT OF CHILDREN.
READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USING

NAME AND ADDRESS OF THE OWNER:
Laboratoires ROSA PHYTOPHARMA
68 rue Jean Jacques Rousseau - 75001 PARIS.

NAME AND ADDRESS OF MANUFACTURE
Laboratoires Galeniques Vernin
20, rue Louis-Charles Vernin, 77190
DAMMARIÉ LES LYS.

DNNK:

CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

ĐƯỜNG DÙNG
uống

BẢO QUẢN
Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C.
ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Chủ sở hữu sản phẩm và cơ sở xuất xưởng thành phẩm:
Laboratoires ROSA PHYTOPHARMA
Văn phòng: 68 rue Jean-Jacques Rousseau,
75001 PARIS - PHÁP.

Nhà máy: 2, avenue du Traité de Rome, 78400
CHATOU - PHÁP.





Nơi sản xuất thành phẩm:
Laboratoires Galeniques Vernin
20, rue Louis-Charles Vernin, 77190
DAMMARIÉ LES LYS - PHÁP.

0 000000 000000



Factice



	MU v3	size : 78x44x93 mm
	package's type : Folding box	colours : P390  P356 
	product : Chophytol Caps	P209  Noir 
	date : 28/09/2018	destination : Vietnam
executed by : FDU	pharmaceutical form : 180 caps	



CHOPHYTOL®
Coated tablet
Artichoke

180 coated tablets

Reg. No./SDK: VN-xxxxx-xx
Lot./Lô SX:
Mfg. Date/ Ngày SX: dd-mm-yyyy
Exp. Date/ Hạn dùng: dd-mm-yyyy

Item Number

NAME OF MEDICINAL PRODUCT: CHOPHYTOL, coated tablet	TÊN SẢN PHẨM: CHOPHYTOL, viên nén bao đường
COMPOSITION IN ACTIVE SUBSTANCES Artichoke (dry aqueous extract of leaves) 200 mg for a 350 mg coated tablet. Box of 6 blisters of 30 coated tablets	THÀNH PHẦN HOẠT CHẤT Actisô (cao khô của lá) 200 mg cho 1 viên nén bao đường 350 mg. Hộp 6 vỉ x 30 viên nén bao. TCCL: TCCS

THERAPEUTIC INDICATIONS, ADMINISTRATION, CONTRAINDICATIONS AND OTHER INFORMATION: See the leaflet inside.	CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.
ROUTE OF ADMINISTRATION: Oral use	ĐƯỜNG DÙNG Uống
STORAGE CONDITION Do not store at temperature above 30 °C. KEEP OUT OF THE REACH OF CHILDREN READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USING	BẢO QUẢN Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30 °C. ĐỂ XA TAY TRẺ EM ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NAME AND ADDRESS OF THE OWNER: Laboratoires ROSA PHYTOPHARMA 68 rue Jean Jacques Rousseau - 75001 PARIS.	Chủ sở hữu sản phẩm và cơ sở xuất xưởng thành phẩm: Laboratoires ROSA PHYTOPHARMA Văn phòng: 68 rue Jean-Jacques Rousseau, 75001 PARIS - PHÁP.
NAME AND ADDRESS OF MANUFACTURE Laboratoires Galeniques Vernin 20, rue Louis-Charles Vernin, 77190 DAMMARIÉ LES LYS.	Nhà máy: 2, avenue du Traité de Rome, 78400, CHATOU - PHÁP.
DNKK:	Nơi sản xuất thành phẩm Laboratoires Galeniques Vernin 20, rue Louis-Charles Vernin, 77190 DAMMARIÉ LES LYS - PHÁP.

0 000000 000000

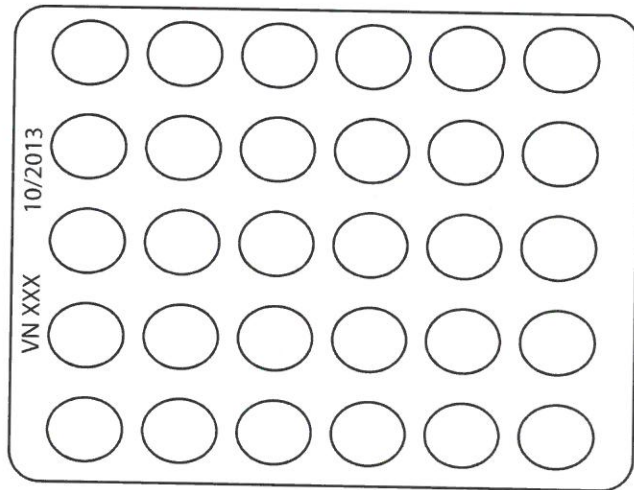
FACTICE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI T.P. HỒ CHÍ MINH
PHÁP



CHOPHYTOL ALU 60 /180

Real dimensions : H 72 mm x L 88 mm



CHOPHYTOL® Viên nén bao đường

Actisô (*Cynara scolymus*) cao khô của lá
Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

THÀNH PHẦN

Actisô (*Cynara scolymus*) cao khô của lá200 mg
Tá được: *magnesi trisilicat, tinh bột bắp tiền gelatin hóa, talc, magnesi stearat, gôm lac, colophan, gelatin, saccharose, calci carbonat, chất tán màu*, sáp carnauba, polysorbat 80* và đủ một viên bao 350 mg.
* Thành phần chất tán màu: *sucrose, oxyd sắt vàng, đen và nâu (E172), methyl parahydroxybenzoat (E218), ethyl parahydroxybenzoat (E214).*

DẠNG BẢO CHẾ -

Viên nén bao đường

CHỈ ĐỊNH

Thuốc có tác dụng thông mật, lợi mật, lợi tiểu và cải thiện chức năng giải độc cơ thể được sử dụng để giảm một số triệu chứng khó chịu đường tiêu hóa như khó tiêu, cảm giác chướng bụng, đầy hơi, buồn nôn.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

DÀNH CHO NGƯỜI LỚN.

Uống 1 đến 2 viên với nước trước 3 bữa ăn chính hoặc khi triệu chứng xảy ra.
Thời gian điều trị từ 2 đến 3 tuần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc.
- Người viêm tắc mật, người thể hư hàn và rối loạn tiêu hóa do lạnh.

THẬN TRỌNG KHI DÙNG

Không dùng trong trường hợp bị tắc ống mật và suy tế bào gan nặng.
Ngưng dùng thuốc trong trường hợp bị tiêu chảy hoặc đau bụng.
Thuốc này có chứa sucrose, bệnh nhân bị bất dung nạp fructose, hội chứng kém hấp thu glucose-galactose hoặc thiếu men sucrose-isomaltase không nên dùng thuốc này.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ CHO CON BÚ

Không dùng thuốc này trong thời kỳ mang thai.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Không áp dụng.

TƯƠNG TÁC CỦA THUỐC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC LOẠI TƯƠNG TÁC KHÁC

Không có.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Nguy cơ bị tiêu chảy ở liều cao, hiếm khi nổi mề đay.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Chưa ghi nhận trường hợp quá liều.

Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ

Mã ATC: A05AX

LIỆU PHÁP THỰC VẬT NHÂM MỤC ĐÍCH LỢI TIỂU, THÔNG MẬT VÀ LỢI MẬT.

Chophytol tác động trên gan và thận.

- Tác động trên gan, kích thích tiết mật và tăng đào thải mật vào ruột.
- Tác động trên thận, tăng đào thải nước tiểu qua đường niệu.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 2 vi hoặc 6 vi chứa 30 viên nén bao đường

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN – HẠN DÙNG – TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA THUỐC

Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS

NHÀ SẢN XUẤT

Chủ sở hữu sản phẩm và cơ sở xuất xưởng thành phẩm:

Laboratoires ROSA PHYTOPHARMA

Văn phòng: 68 rue Jean-Jacques Rousseau, 75001 PARIS – PHÁP.

Nhà máy: 2, avenue du Traité de Rome, 78400 CHATOU – PHÁP.

Nơi sản xuất thành phẩm:

Laboratoires Galeniques Vernin

20, rue Louis-Charles Vernin, 77190 DAMMARIÉ LES LES – PHÁP.



TU. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Văn Hạnh